

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - VĨNH LONG**

Bản án số: 64/2026/HS-ST
Ngày: 03-6-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Hoàng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2026/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Tấn T - sinh ngày 30/12/1989; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Không có.

Nơi ở hiện tại: Số B đường P, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Võ Thanh L, sinh năm 1957 và bà Trần Thị N – sinh năm 1958. Vợ, con: Không có.

Tiền án: 01 lần. Ngày 20/5/2009 bị Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 14 năm tù về tội “Giết người”. T đã chấp hành xong ngày 21/02/2022 nhưng chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/6/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/02/2026 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tiên Đ, sinh năm 2002; nơi cư trú: Số A khóm T, phường L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 23/11/2025, Võ Tấn T đi bộ trên đường N, phường T, tỉnh Vĩnh Long để tìm nhà chị ruột là Võ Thị V, mục đích gặp chị V để xin tiền tiêu xài. Khi đến khu vực trước nhà số C đường N, phường T, tỉnh Vĩnh Long, T phát hiện có một xe mô tô biển kiểm soát 64E1-281.82, loại xe Wave, màu trắng - đen - bạc của anh Nguyễn Tiến Đ đang dựng cặp hàng rào lưới B40 đối diện trước nhà số C. T quan sát thấy không có người trông giữ xe và xe không có khóa cổ xe nên liền nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, T lén lút đến dắt xe mô tô 64E1-281.82 đi khỏi khu vực hàng rào, rồi dẫn bộ đến tiệm sửa xe “Huỳnh Vô” địa chỉ số H đường Đ, phường T, tỉnh Vĩnh Long của anh Huỳnh Văn V1 để nhờ mở khóa. T nói dối với anh V1 là bị mất chìa khóa xe và nhờ anh V1 cắt điện dây max của xe mô tô 64E1-281.82 để đấu nối dây khởi động xe để T đi làm chìa khóa khác. Sau khi được anh V1 giúp khởi động được xe mô tô, T điều khiển xe mô tô 64E1-281.82 đến khu vực gần chợ M thuộc xã N, tỉnh Vĩnh Long (gần Ủy ban nhân dân xã N) gạ bán cho một người đàn ông khoảng 37 tuổi, cao 1,65 mét, nói giọng miền nam, tên thường gọi là K (không rõ nhân thân, lý lịch) với giá 4.000.000 đồng. Sau khi bán xe mô tô 64E1-281.82 T sử dụng toàn bộ số tiền vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất xe mô tô 64E1-281.82 anh Nguyễn Tiến Đ đến trụ sở Công an phường T trình báo sự việc. Xét thấy có dấu hiệu tội phạm nên Công an phường T chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra thụ lý giải quyết theo quy định.

Theo kết luận định giá tài sản số 05/KL - HĐĐGTS ngày 11/12/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) xe mô tô loại Wave màu trắng - đen - bạc, nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 64E1-281.82 trị giá 9.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-KV1 ngày 07/5/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Võ Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Tấn T từ 03 đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tiến Đ yêu cầu bị cáo Võ Tấn T bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 9.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay dài màu đen xám, có một viên màu trắng phía trước ngực qua hai cánh tay áo, phía trên viên có

màu màu đen, phía dưới viền có màu xám và hai viền màu trắng phía dưới lai áo; 01 quần thun dài màu đen, trên quần bên đùi trái có dòng chữ adidas màu trắng; 01 đôi dép nhựa quai kẹp (dép quai kẹp) màu đen, quai dép có dòng chữ DUWA, đế dép có viền màu trắng; 01 nón bảo hiểm màu đen có viền trắng, trên nón có dòng chữ HANLA.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Võ Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Tấn T khai nhận:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 12 giờ ngày 23/11/2025 trên đường đi bộ đến nhà chị ruột tên Võ Thị V, bị cáo phát hiện xe mô tô loại Wave màu trắng, đen, bạc, nhãn hiệu Honda biển số 64E1-281.82 của anh Nguyễn Tiến Đ đang dựng cặp hàng rào lưới B40 trước nhà số C đường N, phường T, tỉnh Vĩnh Long, xe không khóa cổ xe. Lợi dụng lúc không có người trông coi nên bị cáo lén lút lấy trộm xe mô tô sau đó đem bán cho một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ (thường gọi là K) với giá 4.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Theo kết luận định giá xe mô tô loại Wave màu trắng, đen, bạc, nhãn hiệu Honda biển số 64E1-281.82 có giá trị 9.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/5/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 14 năm tù về tội “Giết người”, với tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, chấp hành xong ngày 21/02/2022, chưa được xóa án tích. Ngày 23/11/2025 bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Vĩnh Long truy tố là chính xác.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân

dân trong việc giữ gìn, quản lý tài sản. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nhưng không chí thú lao động, tìm việc làm lương thiện mà cố tình chiếm đoạt thành quả lao động của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân, xem thường pháp luật do đó cần phải xử lý nghiêm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giúp bị cáo học tập, cải tạo bản thân trở thành người tốt, cũng góp phần răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tiến Đ yêu cầu bị cáo Võ Tấn T bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 9.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay dài màu đen xám, có một viền màu trắng phía trước ngực qua hai cánh tay áo, phía trên viền có màu màu đen, phía dưới viền có màu xám và hai viền màu trắng phía dưới lai áo; 01 quần thun dài màu đen, trên quần bên đùi trái có dòng chữ adidas màu trắng; 01 đôi dép nhựa quai kẹp (dép quai kẹp) màu đen, quai dép có dòng chữ DUWA, đế dép có viền màu trắng; 01 nón bảo hiểm màu đen có viền trắng, trên nón có dòng chữ HANLA.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Tấn T 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 12/02/2026.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Võ Tấn T bồi thường cho bị hại Nguyễn Tiến Đ 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay dài màu đen xám, có một viền màu trắng phía trước ngực qua hai cánh tay áo, phía trên viền có màu màu đen, phía dưới viền có màu xám và hai viền màu trắng phía dưới lai áo; 01 quần thun dài màu đen, trên quần bên đùi trái có dòng chữ adidas màu trắng; 01 đôi dép nhựa quai kẹp (dép quai kẹp) màu đen, quai dép có dòng chữ DUWA, đế dép có viền màu trắng; 01 nón bảo hiểm màu đen có viền trắng, trên nón có dòng chữ HANLA.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo:

Buộc bị cáo Võ Tấn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Tiến Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- CQ CSĐT CATVL;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- VKSND KV 1-VL;
- VKSND tỉnh VL;
- Phòng THADS KV 1-VL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- Công an phường Long Châu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hải Châu